



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 1

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Phát triển bền vững đang là mục tiêu quan trọng của Việt Nam trong những năm qua và trong tương lai, theo đó tăng trưởng xanh với sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý, hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường chính là tiền đề để thực hiện mục tiêu này. Hiện nay, tăng trưởng xanh là xu hướng tiếp cận mới trong phát triển kinh tế của các quốc gia trên thế giới. Theo đánh giá, tăng trưởng xanh không chỉ mang lại lợi ích kinh tế, mà còn hướng tới phục hồi và bảo tồn hệ sinh thái thiên nhiên. Đặc biệt, tăng trưởng xanh là một nội dung quan trọng của phát triển bền vững đảm bảo phát triển kinh tế hiệu quả và bền vững đồng thời góp phần quan trọng vào thực hiện chống biến đổi khí hậu.

Việt Nam đang được đánh giá là quốc gia có rất nhiều tiềm năng về phát triển các lĩnh vực kinh tế xanh, không thâm dụng tài nguyên và lao động. Bởi vì, Việt Nam có chất lượng nguồn nhân lực cao và đặc biệt là lao động chất xám của Việt Nam tương đối tốt so với các nước trong khu vực. Là một nước đang có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao trong khu vực và châu Á, Việt Nam đang là địa chỉ thu hút các nhà đầu tư trên thế giới vào thị trường năng lượng xanh của Việt Nam. Đồng thời, nông nghiệp đang là một ngành có thế mạnh của Việt Nam với những con số ấn tượng về xuất khẩu gạo, cà phê, nông sản, thực phẩm trên thị trường thế giới cho thấy Việt Nam có thể đáp ứng nhu cầu về thị trường sản xuất, mô hình sản xuất hữu cơ, sản xuất xanh theo mô hình kinh tế tuần hoàn của các thị trường khó tính. Nhận thức được tầm quan trọng của tăng trưởng xanh tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, Việt Nam đã và đang triển khai và cụ thể hóa tăng trưởng xanh thông qua Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2050.”

(Nguồn: Báo Điện tử Chính phủ)

Câu 109: [EMPIRE TEAM] Tăng trưởng xanh được nhấn mạnh là xu hướng gì trên thế giới hiện nay?

- A. Một chiến lược phát triển kinh tế tập trung vào tài nguyên thiên nhiên.
- B. Một xu hướng tiếp cận mới trong phát triển kinh tế, kết hợp lợi ích kinh tế và bảo vệ hệ sinh thái.
- C. Một mô hình kinh tế nhằm thúc đẩy xuất khẩu nông sản và thực phẩm.
- D. Một cách tiếp cận mới tập trung vào tăng trưởng năng lượng và tài nguyên không tái tạo.

Đáp án: B

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “Hiện nay, tăng trưởng xanh là xu hướng tiếp cận mới trong phát triển kinh tế của các quốc gia trên thế giới. Theo đánh giá, tăng trưởng xanh không chỉ mang lại lợi ích kinh tế, mà còn hướng tới phục hồi và bảo tồn hệ sinh thái thiên nhiên”.

Câu 110: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, việc xuất khẩu gạo, cà phê, và nông sản của Việt Nam thể hiện điều gì về khả năng phát triển kinh tế xanh?

- A. Nông nghiệp là ngành kinh tế duy nhất ở Việt Nam có thể thúc đẩy sự phát triển kinh tế xanh.
- B. Số liệu ấn tượng về xuất khẩu nông sản đã giúp Việt Nam trở thành nước dẫn đầu về tăng trưởng xanh trên thế giới.
- C. Lợi thế về xuất khẩu các mặt hàng nông sản cho thấy Việt Nam không cần áp dụng kinh tế tuần hoàn.
- D. Việt Nam có thể đáp ứng tốt yêu cầu của các thị trường khó tính nhờ sản xuất xanh và hữu cơ.

Đáp án: D

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “nông nghiệp đang là một ngành có thế mạnh của Việt Nam với những con số ấn tượng về xuất khẩu gạo, cà phê, nông sản, thực phẩm trên thị trường thế giới cho thấy Việt Nam có thể đáp ứng nhu cầu về thị trường sản xuất, mô hình sản xuất hữu cơ, sản xuất xanh theo mô hình kinh tế tuần hoàn của các thị trường khó tính”.

Câu 111: [EMPIRE TEAM] Dựa trên tình hình thực tế, Việt Nam cần ưu tiên yếu tố nào để thực hiện thành công Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2050?

- A. Hạn chế các ngành công nghiệp thâm dụng tài nguyên và lao động giá rẻ
- B. Đầu tư mạnh vào công nghệ và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao
- C. Tăng cường sản xuất nông sản để chiếm lĩnh thị trường quốc tế
- D. Ký kết thêm các hiệp định thương mại tự do để mở rộng xuất khẩu

Đáp án: B

Lời giải: Thực tiễn cho thấy Việt Nam muốn chuyển đổi sang kinh tế xanh thì cần chú trọng vào đầu tư công nghệ và phát triển nhân lực chất lượng cao, điều này phù hợp với thông tin trong đoạn văn về tiềm năng lao động chất xám và yêu cầu của thị trường xanh.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 2

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) có tác động tích cực đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở Việt Nam. Sự tham gia của khu vực FDI trong nhiều ngành, lĩnh vực, đặc biệt là sự tập trung vốn FDI trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và một số ngành công nghiệp khác, là nhân tố quan trọng thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại. Khu vực FDI góp phần tạo việc làm trực tiếp tại các doanh nghiệp FDI và gián tiếp tại các doanh nghiệp khác trong chuỗi cung ứng hàng hoá cho doanh nghiệp FDI. Mức lương bình quân của lao động làm việc trong khu vực doanh nghiệp có vốn FDI cao hơn so với trong khu vực nhà nước hoặc khu vực ngoài nhà nước.

Khu vực FDI cũng góp phần quan trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Việt Nam thông qua hệ thống đào tạo nội bộ trong doanh nghiệp hoặc liên kết với các cơ sở đào tạo ngoài doanh nghiệp. Thông qua đào tạo nội bộ, năng suất lao động trong doanh nghiệp FDI tăng lên, tạo hiệu ứng tích cực, thúc đẩy nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nói chung ở Việt Nam thông qua việc dịch chuyển lao động từ khu vực FDI sang các khu vực còn lại.

FDI cũng là kênh quan trọng để tiếp thu công nghệ tiên tiến trên thế giới, đặc biệt là trong một số ngành như: điện tử, công nghiệp phần mềm, công nghệ sinh học,...

(Nguồn: Nhà xuất bản Đại học Huế)

Câu 112: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, tác động quan trọng của FDI đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế Việt Nam là

- A. gia tăng xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp chế biến.
- B. tăng vốn đầu tư trực tiếp vào ngành công nghiệp truyền thống.
- C. thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại.
- D. tăng số lượng doanh nghiệp nhà nước trong chuỗi cung ứng.

Đáp án: C

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “Sự tham gia của khu vực FDI trong nhiều ngành, lĩnh vực, đặc biệt là sự tập trung vốn FDI trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và một số ngành công nghiệp khác, là nhân tố quan trọng thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại”.

Câu 113: [EMPIRE TEAM] Nội dung nào sau đây thể hiện tác động lâu dài của FDI đến chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam?

- A. Việc dịch chuyển lao động từ FDI sang các khu vực khác giúp lan tỏa kỹ năng và nâng cao chất lượng lao động chung.
- B. Năng suất lao động tại các doanh nghiệp FDI liên tục cao hơn năng suất lao động của các khu vực kinh tế khác.



C. Lực lượng lao động trong khu vực FDI thường quay trở lại làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước.

D. Hệ thống đào tạo nội bộ chỉ áp dụng cho nhân sự cấp cao trong các doanh nghiệp FDI.

Đáp án: ©

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “Khu vực FDI cũng góp phần quan trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Việt Nam thông qua hệ thống đào tạo nội bộ trong doanh nghiệp hoặc liên kết với các cơ sở đào tạo ngoài doanh nghiệp. Thông qua đào tạo nội bộ, năng suất lao động trong doanh nghiệp FDI tăng lên, tạo hiệu ứng tích cực, thúc đẩy nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nói chung ở Việt Nam thông qua việc dịch chuyển lao động từ khu vực FDI sang các khu vực còn lại”.

Câu 114: [EMPIRE TEAM] Chính sách nào của Việt Nam có thể giúp tăng cường hiệu quả của việc chuyển giao công nghệ từ các doanh nghiệp FDI?

A. Chỉ cho phép FDI đầu tư vào các ngành không có yếu tố công nghệ cao.

B. Giảm bớt yêu cầu pháp lý về sở hữu trí tuệ đối với các công nghệ nhập khẩu.

C. Khuyến khích các doanh nghiệp FDI cung cấp tài chính cho các cơ sở đào tạo nghề trong nước.

D. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp FDI thành lập cơ sở nghiên cứu và phát triển tại Việt Nam.

Đáp án: D

Lời giải: Việc chuyển giao công nghệ từ các doanh nghiệp FDI (Đầu tư trực tiếp nước ngoài) có thể được thúc đẩy mạnh mẽ nếu Việt Nam tạo điều kiện cho các doanh nghiệp FDI thành lập các cơ sở nghiên cứu và phát triển ngay tại Việt Nam. Khi các doanh nghiệp FDI xây dựng các trung tâm nghiên cứu và phát triển trong nước, họ không chỉ chuyển giao công nghệ mà còn cung cấp cơ hội đào tạo kỹ năng cho lao động trong nước. Điều này giúp Việt Nam có thể tiếp nhận và áp dụng các công nghệ tiên tiến vào sản xuất trong nước, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 3

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Nhiều người lao động lo lắng khi Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) được thông qua sẽ ảnh hưởng quyền lợi nên xin nghỉ việc sớm để nhận bảo hiểm xã hội một lần. Đây là thực tế đang diễn ra ở Thành phố Hồ Chí Minh, một địa phương có số lao động lớn nhất nhì cả nước, cũng như ở hai tỉnh lân cận Đồng Nai, Bình Dương với thị trường lao động nhộn nhịp, đầy đủ các ngành nghề...

Lý giải nguyên nhân số trường hợp nhận bảo hiểm xã hội một lần tăng nhanh, nhất là sau đợt dịch Covid-19, lãnh đạo cơ quan Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh nhận định, do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nên nguồn thu nhập của người lao động bị giảm sút, chưa kể có nhiều trường hợp bị mất việc, hoãn việc, giãn việc thì gần như mất hẳn nguồn thu nhập. Mặc dù Nhà nước có nhiều chính sách an sinh hỗ trợ, bù đắp phần nào khó khăn cho người lao động nhưng vẫn không thể giải quyết hết tác động của dịch bệnh nên người lao động quyết định nhận bảo hiểm xã hội một lần.

Hậu quả là nhiều người lao động muốn nghỉ việc để “chạy luật” vì lo lắng không biết khi Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) lần này được thông qua thì quyền lợi của họ sẽ như thế nào? Nhận tiền để trang trải hay tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội để chờ nhận lương hưu theo quy định?...”

(Nguồn: Báo Nhân dân)

Câu 106: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, vì sao số trường hợp nhận bảo hiểm xã hội một lần kể từ sau đại dịch Covid-19 lại tăng nhanh?

- A. Vì người lao động muốn nghỉ hưu sớm và nhận tiền bảo hiểm ngay lập tức.
- B. Do ảnh hưởng của đại dịch, nhiều người lao động mất việc và thu nhập giảm.
- C. Chính sách bảo hiểm xã hội mới đưa ra lợi ích tài chính lớn hơn so với các hình thức khác.
- D. Người lao động không hiểu rõ quyền lợi khi tham gia bảo hiểm xã hội.

Lời giải:

Đoạn văn nêu rõ “Lý giải nguyên nhân số trường hợp nhận bảo hiểm xã hội một lần tăng nhanh ... do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nên nguồn thu nhập của người lao động bị giảm sút, chưa kể có nhiều trường hợp bị mất việc, hoãn việc, giãn việc thì gần như mất hẳn nguồn thu nhập”.

Câu 107: [EMPIRE TEAM] Việc người lao động “chạy luật” để nhận bảo hiểm xã hội một lần có thể dẫn đến những hệ lụy dài hạn nào đối với hệ thống bảo hiểm xã hội và sự phát triển của nền kinh tế?

- A. Gia tăng gánh nặng cho hệ thống an sinh xã hội khi số người rút bảo hiểm xã hội một lần tăng.



- B.** Sự suy giảm mạnh mẽ của nền kinh tế khi người lao động rút tiền bảo hiểm để tiêu xài ngay lập tức.
- C.** Tạo ra sự phân hóa xã hội giữa những người tham gia bảo hiểm xã hội và những người không tham gia.
- D.** Người lao động sẽ không còn động lực tham gia bảo hiểm xã hội nữa, dẫn đến sự sụp đổ của hệ thống an sinh xã hội.

Lời giải:

Việc gia tăng số người lao động rút bảo hiểm xã hội một lần sẽ dẫn đến khi về già người lao động không có lương hưu và mất nhiều quyền lợi an sinh khác. Do đó, vấn đề chăm lo cho những đối tượng này trong tương lai sẽ vô cùng khó khăn.

Câu 108: [EMPIRE TEAM] Trong trường hợp người lao động lo ngại về việc rút bảo hiểm xã hội một lần, Nhà nước có thể áp dụng biện pháp nào sau đây?

- A.** Cắt giảm các quyền lợi bảo hiểm để giảm thiểu rủi ro cho người lao động.
- B.** Đưa ra các hình thức thưởng nếu không rút bảo hiểm xã hội.
- C.** Tăng cường tuyên truyền về bảo hiểm xã hội cho người lao động
- D.** Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội.

Lời giải:

Trong bối cảnh người lao động lo ngại, Nhà nước nên tập trung tuyên truyền để người lao động hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc tham gia bảo hiểm xã hội dài hạn, những hệ lụy trong tương lai khi rút bảo hiểm xã hội một lần, từ đó giảm lo ngại và niềm tin vào hệ thống.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 4

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Khái niệm trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp được giới thiệu rộng rãi tại Việt Nam trong những năm gần đây thông qua các hoạt động khác nhau của các tổ chức phi chính phủ quốc tế và các công ty đa quốc gia. Đây là một trong những chủ đề “nóng” trong kinh doanh, đặc biệt là sau những thiệt hại về môi trường do các doanh nghiệp gây ra; công chúng và dư luận cũng ngày càng quan tâm hơn đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Tuy nhiên, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp vẫn là một khái niệm mới và những người tiên phong trong lĩnh vực này đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức trong việc thực hiện các chương trình trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tại Việt Nam.

Trên thực tế, nhận thức của người tiêu dùng Việt Nam đối với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp cũng như các hành vi đạo đức doanh nghiệp còn khá hạn chế, mặc dù họ phải hằng ngày, hằng giờ gánh chịu nhiều hậu quả nghiêm trọng về an toàn thực phẩm, môi trường... do các doanh nghiệp gây ra vì tư duy phát triển chộp giật, thiếu trách nhiệm đối với xã hội. Một số cơ quan truyền thông có nhận thức về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp cũng chưa đầy đủ, nên việc thông tin có những sai lệch, càng làm ảnh hưởng đến người tiêu dùng và các cơ quan chức năng trong ứng xử với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và phát triển bền vững.

Về phía doanh nghiệp Việt Nam, việc thiếu nguồn lực và cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng xem nhẹ thực hiện trách nhiệm xã hội. Nhiều doanh nghiệp trong nước lấy lợi ích kinh tế làm tối thượng, chạy theo lợi nhuận bằng mọi giá, thu lợi bất chính cho mình, đồng thời bắt xã hội phải gánh chịu những thiệt hại về vật chất, tinh thần, sức khỏe gấp nhiều lần so với mỗi lợi ngắn hạn mà doanh nghiệp thu được. Nhiều doanh nghiệp tại Việt Nam vẫn có quan niệm rằng, “trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp chỉ dành cho các tập đoàn lớn, đa quốc gia”, hay thậm chí “trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là thứ xa xỉ của các nước phát triển, không phù hợp ở các nước đang phát triển”. Do đó, điều quan trọng là cần thay đổi thái độ của doanh nghiệp từ “trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp như một chi phí” thành “trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp như một khoản đầu tư”. Ở góc độ khác, đối với một số doanh nghiệp trong nước muốn theo đuổi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp lâu dài, bền vững, thì lại phải đối mặt với thách thức là thiếu nguồn nhân lực có kiến thức và kỹ năng về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, phát triển bền vững.”

(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)



Câu 115: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, một trong những nguyên nhân chính khiến doanh nghiệp Việt Nam không thực hiện tốt trách nhiệm xã hội là gì?

- A. Thiếu các tổ chức phi chính phủ quốc tế hỗ trợ.
- B. Thiếu nguồn lực và cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội.
- C. Sự thiếu hiểu biết của người tiêu dùng về trách nhiệm xã hội.
- D. Chính sách của Nhà nước không khuyến khích doanh nghiệp tham gia thực hiện trách nhiệm xã hội.

Lời giải:

Đoạn văn nêu rõ “Về phía doanh nghiệp Việt Nam, việc thiếu nguồn lực và cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng xem nhẹ thực hiện trách nhiệm xã hội”.

Câu 116: [EMPIRE TEAM] Để thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam thực hiện trách nhiệm xã hội, theo đoạn văn, yếu tố nào cần phải thay đổi đầu tiên?

- A. Doanh nghiệp cần có sự thay đổi trong nhận thức về trách nhiệm xã hội.
- B. Doanh nghiệp cần đầu tư nhiều hơn vào các chương trình xã hội.
- C. Nhà nước cần tăng cường quản lý các tập đoàn lớn và các công ty đa quốc gia.
- D. Các tổ chức phi chính phủ cần đẩy mạnh giáo dục người tiêu dùng.

Lời giải:

Đoạn văn nhấn mạnh rằng doanh nghiệp Việt Nam cần thay đổi thái độ từ “trách nhiệm xã hội như một chi phí” sang “trách nhiệm xã hội như một khoản đầu tư”. Điều này sẽ giúp các doanh nghiệp nhận thức được lợi ích lâu dài của việc tham gia vào các hoạt động xã hội và bảo vệ môi trường.

Câu 117: [EMPIRE TEAM] Là người tiêu dùng, em có thể làm gì để khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam thực hiện trách nhiệm xã hội một cách bền vững?

- A. Chỉ mua sản phẩm từ các doanh nghiệp lớn có danh tiếng.
- B. Không quan tâm đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, chỉ chú trọng vào giá cả và chất lượng sản phẩm.
- C. Tìm hiểu, ủng hộ doanh nghiệp có cam kết bảo vệ môi trường và cộng đồng.
- D. Chỉ mua sản phẩm từ các công ty nước ngoài có chiến lược phát triển bền vững.

Lời giải:

Là người tiêu dùng, việc tìm hiểu và ủng hộ các doanh nghiệp có cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội là cách để khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam nâng cao nhận thức và cải thiện trách nhiệm xã hội.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 5

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Việc tiết kiệm không chỉ là nhu cầu của một vài cá nhân mà đang trở thành xu hướng chung của toàn xã hội. Nếu trong năm 2023, “xa xỉ thầm lặng” (quiet luxury) là xu hướng được nhắc đến nhiều, thì bây giờ nó dự kiến sẽ bị thay thế bởi một xu hướng tài chính mới, đó là “tiết kiệm ồn ào” (loud budgeting). Đây là xu hướng được hình thành để nhóm người có ngân sách không quá dư dả quyết định sống tiết kiệm và tự hào về điều đó. Theo Wall Street Journal, từ đầu năm 2024, trên các nền tảng xã hội, trào lưu “tiết kiệm ồn ào” bắt đầu nở rộ và điều không ngờ là khái niệm này đã và đang lan tỏa khắp thế giới.

Tại Việt Nam, xu hướng này cũng được ủng hộ và hưởng ứng, nhất là ở nhóm người tiêu dùng trẻ. Với xu hướng “tiết kiệm ồn ào”, nhiều người trẻ sẵn lòng nói “không” với những thứ không đáng và thay đổi lối sống của mình để tiết kiệm. Họ có thể hạn chế các cuộc gặp gỡ bạn bè, giảm chi tiêu cho các hoạt động không cần thiết và tập trung vào những khoản chi thực sự quan trọng. Chẳng hạn như, thay vì đi ra hàng nhuộm tóc, bạn sẽ nhuộm tóc tại nhà hoặc từ chối tham dự một cuộc họp mặt không thực sự thân thiết. Công khai lối sống tiết kiệm của mình trên mạng xã hội và tự hào về việc này. Họ khuyến khích nhau tiết kiệm và chia sẻ cách tiết kiệm tiền ăn trong một tháng hoặc cách so sánh giá để mua sắm thông minh. Đơn cử như nhóm “Vén khéo” trên Facebook hay các video chia sẻ công khai trên Tiktok về cách tiết kiệm, làm sao chỉ tốn tiền ăn khoảng 1 triệu đồng/tháng/người, lương 6 triệu chi tiêu thế nào cho đủ sống mà vẫn có khoản dư ra,...

(Nguồn: Báo Pháp luật Việt Nam điện tử)

Câu 106: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, “tiết kiệm ồn ào” là xu hướng tài chính mới hình thành chủ yếu bởi nhóm người nào?

- A. Người tiêu dùng giàu có và muốn tiết kiệm cho các kế hoạch đầu tư lâu dài.
- B. Người tiêu dùng trung niên có kinh nghiệm tài chính vững vàng.
- C. Các doanh nghiệp muốn giảm chi phí vận hành trong thời kỳ suy thoái kinh tế.
- D. Người có ngân sách hạn chế, quyết định công khai việc sống tiết kiệm.

Đáp án: D

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “đó là “tiết kiệm ồn ào” (loud budgeting). Đây là xu hướng được hình thành để nhóm người có ngân sách không quá dư dả quyết định sống tiết kiệm và tự hào về điều đó”.

Câu 107: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, một trong những yếu tố quan trọng để xu hướng “tiết kiệm ồn ào” lan rộng tại Việt Nam là gì?

- A. Mối quan tâm của người tiêu dùng đối với việc đầu tư và sinh lời nhanh chóng.



- B.** Sự gia tăng chi phí sinh hoạt và thu nhập không ổn định trong bối cảnh kinh tế khó khăn.
- C.** Nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm xa xỉ và phong cách sống sang trọng của người tiêu dùng trẻ.
- D.** Các chính sách của nhà nước khuyến khích người tiêu dùng chi tiêu nhiều hơn cho các ngành dịch vụ.

Đáp án: B

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “Với xu hướng “tiết kiệm ồn ào”, nhiều người trẻ sẵn lòng nói “không” với những thứ không đáng và thay đổi lối sống của mình để tiết kiệm”. Đồng thời, học sinh đọc thêm một số ví dụ ở cuối đoạn văn.

Câu 108: [EMPIRE TEAM] Để hạn chế những tác động tiêu cực của xu hướng “tiết kiệm ồn ào” đối với người tiêu dùng trẻ, giải pháp nào dưới đây có thể giúp duy trì lối sống tiết kiệm mà không làm giảm chất lượng cuộc sống?

- A.** Đề xuất các chương trình giáo dục tài chính nhằm giúp người tiêu dùng trẻ hiểu rõ hơn về cân bằng giữa tiết kiệm và chi tiêu cho các mục tiêu dài hạn.
- B.** Khuyến khích người tiêu dùng trẻ đầu tư vào các sản phẩm tài chính dài hạn, như chứng khoán hoặc bất động sản, thay vì tập trung vào việc cắt giảm chi tiêu.
- C.** Khuyến khích người trẻ chi tiêu mạnh tay cho những món đồ xa xỉ để tăng cường sự tự tin và phong cách sống.
- D.** Tạo các nhóm cộng đồng trực tuyến nơi người tiêu dùng có thể chia sẻ các mẹo tiết kiệm và khuyến khích lối sống tối giản.

Đáp án: ●

Lời giải: Biện pháp tăng cường giáo dục tài chính giúp người tiêu dùng trẻ hiểu cách quản lý tài chính, từ đó có thể tiết kiệm hiệu quả mà vẫn duy trì chất lượng cuộc sống. Họ sẽ biết cách cân đối giữa tiết kiệm và chi tiêu hợp lý cho các mục tiêu dài hạn.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 6

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Tại hội nghị Hội đồng vùng Đông Nam Bộ lần thứ 4 vừa diễn ra ở TP. Hồ Chí Minh, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thừa nhận, quá trình phát triển của vùng Đông Nam Bộ vẫn còn đối mặt với một số hạn chế, khó khăn, thách thức. Để khắc phục, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các bộ, ngành, các địa phương trong vùng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động giải quyết, nắm chắc tình hình, tập trung vào rà soát lại mục tiêu, chỉ tiêu năm 2024 để tập trung ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

Đặc biệt là tập trung “3 đẩy mạnh:” gồm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, dẫn dắt, thu hút nguồn lực toàn xã hội; đẩy mạnh ứng dụng cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành mới nổi khác liên quan sản xuất chip, trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây; đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên gia hàng đầu để tạo động lực mới, góp phần thực hiện 3 đột phá chiến lược mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.”

(Nguồn: Thời báo Tài chính Việt Nam)

Câu 106: [EMPIRE TEAM] Theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại hội nghị Hội đồng vùng Đông Nam Bộ, mục tiêu trọng tâm trong năm 2024 không bao gồm yếu tố nào sau đây?

- A. Ổn định kinh tế vĩ mô.
- B. Thu hút đầu tư từ các ngành công nghiệp chủ lực, trọng điểm.
- C. Kiểm soát lạm phát.
- D. Đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

Đáp án: B

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “(...) rà soát lại mục tiêu, chỉ tiêu năm 2024 để tập trung ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động”.

Câu 107: [EMPIRE TEAM] Trong các nội dung thuộc “3 đẩy mạnh” được Thủ tướng nhấn mạnh, đâu là nội dung liên quan trực tiếp đến cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.
- B. Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.
- C. Đẩy mạnh chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn và các ngành liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI).
- D. Đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế truyền thống.

Đáp án: C

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “đẩy mạnh ứng dụng cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành mới nổi khác liên quan sản xuất chip, trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây”.

Câu 108: [EMPIRE TEAM] Việc tập trung giải ngân vốn đầu tư công và thu hút nguồn lực xã hội được đề cập trong đoạn văn có ý nghĩa gì đối với sự phát triển của vùng Đông Nam Bộ?

A. Tăng tính độc lập của vùng trong phát triển kinh tế, giảm sự phụ thuộc vào ngân sách trung ương.

B. Giảm bớt sự mất cân đối giữa các địa phương trong vùng thông qua đầu tư vào cơ sở hạ tầng liên kết.

C. Thúc đẩy cải cách thể chế, tăng cường vai trò của khu vực kinh tế tư nhân và đảm bảo các cân đối lớn trong nền kinh tế.

D. Hạn chế sự cạnh tranh giữa các ngành kinh tế trong vùng, tập trung vào mục tiêu phát triển dịch vụ.

Đáp án: C

Lời giải:

- Thúc đẩy cải cách thể chế: Để giải ngân vốn đầu tư công và thu hút nguồn lực xã hội hiệu quả, các chính sách, thủ tục hành chính, và môi trường đầu tư phải được cải cách và cải thiện. Điều này giúp giảm bớt các rào cản pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư và phát triển, từ đó kích thích tăng trưởng kinh tế.

- Tăng cường vai trò của khu vực kinh tế tư nhân: Kinh tế tư nhân là động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế, đặc biệt là khi nguồn lực công (ngân sách nhà nước) không thể đáp ứng hết được nhu cầu phát triển. Vùng Đông Nam Bộ đang chú trọng vào việc phát triển mạnh khu vực tư nhân, với các chính sách tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và thu hút đầu tư.

- Đảm bảo các cân đối lớn trong nền kinh tế: Các “cân đối lớn” ở đây bao gồm các yếu tố như cân đối giữa sản xuất và tiêu thụ, giữa đầu tư và chi tiêu công, cũng như giữa các ngành kinh tế trong vùng. Việc tập trung giải ngân vốn và thu hút nguồn lực xã hội sẽ giúp đảm bảo những cân đối này, tránh tình trạng mất cân bằng giữa các lĩnh vực và duy trì sự phát triển bền vững.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 7

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Tại các quốc gia châu Á, dường như khái niệm “an cư, lạc nghiệp” đang trở thành một thách thức đối với rất nhiều người trẻ trong độ tuổi lao động. Nguyên nhân là do thị trường việc làm tại nhiều quốc gia châu Á hiện nay đang khá “khô hạn” nên chuyện tìm được việc làm không hề dễ. Hàng triệu người trẻ tuổi trước khi “lạc nghiệp” rất có thể sẽ phải trải qua một thời gian thất nghiệp.

Tại Ấn Độ, có những cử nhân, thậm chí thạc sĩ, tiến sĩ đã ra trường và đang nộp đơn xin những công việc cực kỳ cơ bản, gần như là thực tập, mức lương đương nhiên là rất thấp. Tuy nhiên, tỷ lệ chọi ở những công việc đó lại khắc nghiệt vô cùng. Ví dụ, một công việc không đòi hỏi trình độ cao nhưng có tới 75.000 lá đơn nộp vào (tỷ lệ chọi 1/75.000). Ngay cả những người bằng cấp có thừa cũng phải cạnh tranh vô cùng vất vả.

Còn mới đây, tại Trung Quốc, con số thống kê cho thấy cứ 5 người ở độ tuổi 16 - 24 thì lại có 1 người thất nghiệp. Và thống kê này không tính những người đang đi học phổ thông. Câu chuyện này không chỉ của riêng quốc gia nào.

Nhiều nền kinh tế tăng trưởng nhanh ở châu Á đang gặp tình trạng tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ngày càng tăng. Tại Indonesia và Malaysia, tỷ lệ thất nghiệp ở người trẻ lần lượt là 14% và 12,5%. Với các nền kinh tế châu Á muốn thúc đẩy tăng trưởng dựa trên lao động, sản xuất, tình trạng thất nghiệp này gây ra thách thức lớn hơn.”

(Nguồn: VTVOnline)

Câu 91: [EMPIRE TEAM] Nguyên nhân chính khiến thị trường việc làm ở nhiều quốc gia châu Á trở nên khó khăn đối với người lao động trẻ là gì?

- A. Chính sách không hỗ trợ đủ cho việc tạo ra công ăn việc làm cho thanh niên.
- B. Thị trường lao động bị bão hòa bởi sự cạnh tranh từ những người lao động có kinh nghiệm lâu năm.
- C. Tình trạng thiếu việc làm và tỷ lệ thất nghiệp cao, khiến nhiều người phải chấp nhận công việc có mức lương thấp và điều kiện không phù hợp.
- D. Môi trường giáo dục chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động, khiến sinh viên không đủ năng lực tìm việc.

Đáp án: C

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “Nguyên nhân là do thị trường việc làm tại nhiều quốc gia châu Á hiện nay đang khá “khô hạn” nên chuyện tìm được việc làm không hề dễ. Hàng triệu người trẻ tuổi trước khi “lạc nghiệp” rất có thể sẽ phải trải qua một thời gian thất nghiệp”.

Câu 92: [EMPIRE TEAM] Tại Ấn Độ, tại sao tỷ lệ chọi công việc lại khắc nghiệt dù công việc đó không đòi hỏi trình độ cao?

- A. Sự phân hóa xã hội tạo ra khoảng cách lớn giữa các tầng lớp trong xã hội.



- B.** Thị trường lao động có sự cạnh tranh quá khốc liệt do nguồn nhân lực dồi dào nhưng thiếu việc làm.
- C.** Xuất hiện tình trạng người lao động không thỏa mãn với công việc hiện tại.
- D.** Các công ty chỉ tuyển dụng người lao động có trình độ rất cao, bỏ qua những người có bằng cấp thấp.

Đáp án: B

Lời giải: Học sinh cần đọc kỹ câu sau trong đoạn văn để xác định đáp án “Ví dụ, một công việc không đòi hỏi trình độ cao nhưng có tới 75.000 lá đơn nộp vào (tỷ lệ chọi 1/75.000). Ngay cả những người bằng cấp có thừa cũng phải cạnh tranh vô cùng vất vả”. Như vậy, thực trạng tại Ấn Độ là nguồn nhân lực đã qua đào tạo quá dồi dào trong khi số lượng công việc ít nên tạo ra sự cạnh tranh khốc liệt.

Câu 93: [EMPIRE TEAM] Tình trạng thất nghiệp ở các quốc gia châu Á, đặc biệt là ở Indonesia và Malaysia, có thể ảnh hưởng như thế nào đến tăng trưởng kinh tế của khu vực?

- A.** Làm giảm năng suất lao động và ảnh hưởng đến tốc độ phát triển của các ngành công nghiệp chính.
- B.** Không ảnh hưởng đến nền kinh tế vì thị trường lao động vẫn đủ khả năng đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp.
- C.** Khiến các doanh nghiệp chuyển hướng đầu tư vào các quốc gia khác có nguồn lao động giá rẻ hơn.
- D.** Không gây ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế vì chính phủ các quốc gia này đang tăng cường hỗ trợ các công ty nhỏ.

Đáp án: ©

Lời giải: Khi tỷ lệ thất nghiệp cao, đặc biệt là ở nhóm lao động trẻ, sẽ có một số tác động tiêu cực đến nền kinh tế:

1. Làm giảm năng suất lao động trong bối cảnh người lao động không sử dụng hết toàn bộ khả năng của mình nên sẽ làm giảm hiệu quả kinh tế, có thể làm chậm lại sự phát triển của các ngành công nghiệp quan trọng, nhất là khi nền kinh tế phụ thuộc vào nguồn lao động trẻ, năng động và sáng tạo.
2. Tăng thêm áp lực cho các doanh nghiệp vì sự thiếu hụt nguồn lao động chất lượng khiến các doanh nghiệp phải đối mặt với khó khăn trong việc duy trì sản xuất và phát triển.
3. Làm kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế vì nhiều người trẻ không thể tìm được việc làm, nền kinh tế sẽ mất đi nguồn lực quan trọng cho sự phát triển, gây lãng phí nguồn lực.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 8

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Từ kinh nghiệm của một số quốc gia có nền kinh tế số phát triển, để đáp ứng nhu cầu xây dựng kinh tế số, chuyển đổi số quốc gia, dự báo đến năm 2030, Việt Nam sẽ cần ít nhất 100.000 doanh nghiệp công nghệ số để tiên phong, tạo đột phá trong thực hiện chiến lược “Make in Viet Nam” (sản xuất tại Việt Nam) với hàm ý “doanh nghiệp Việt Nam phấn đấu từng bước làm chủ về công nghệ, chủ động thiết kế, chế tạo các sản phẩm, chủ động trong sáng tạo các dịch vụ, giải pháp, mô hình kinh doanh mới”. Những doanh nghiệp công nghệ số của Việt Nam sẽ góp phần thực hiện sứ mệnh đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp phát triển có nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững, bao trùm, với mục tiêu trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045.”

(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)

Câu 106: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, một yếu tố then chốt để Việt Nam phát triển kinh tế số bền vững là gì?

- A. Xây dựng các tập đoàn công nghệ đa quốc gia tại Việt Nam.
- B. Tăng cường nhập khẩu công nghệ cao từ các quốc gia phát triển.
- C. Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp nặng truyền thống.
- D. Xây dựng các doanh nghiệp công nghệ số, tự chủ trong thiết kế và sáng tạo.

Đáp án: D

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “để đáp ứng nhu cầu xây dựng kinh tế số... Việt Nam sẽ cần ít nhất 100.000 doanh nghiệp công nghệ số để tiên phong, tạo đột phá trong thực hiện chiến lược “Make in Viet Nam””

Câu 107: [EMPIRE TEAM] Chiến lược “Make in Viet Nam” được nhắc đến trong đoạn văn nhằm nhấn mạnh điều gì?

- A. Tăng cường nhập khẩu công nghệ cao từ các quốc gia phát triển.
- B. Phát triển các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam.
- C. Tinh thần tự lực, tự chủ của doanh nghiệp Việt Nam trong sáng tạo và sản xuất.
- D. Ưu tiên xuất khẩu các sản phẩm công nghệ thông tin.

Đáp án: C

Lời giải: Học sinh phân tích câu sau trong đoạn văn để tìm được đáp án phù hợp “doanh nghiệp Việt Nam phấn đấu từng bước làm chủ về công nghệ, chủ động thiết kế, chế tạo các sản phẩm, chủ động trong sáng tạo các dịch vụ, giải pháp, mô hình kinh doanh mới”.

Câu 108: [EMPIRE TEAM] Từ đoạn văn, có thể nhận định được điều gì về tầm quan trọng của việc Việt Nam làm chủ công nghệ?

- A. Là yếu tố không bắt buộc để phát triển kinh tế số.



- B.** Là động lực cốt lõi để tạo ra các giải pháp và mô hình kinh doanh độc lập, phát triển bền vững.
- C.** Là cách để giảm chi phí lao động và tăng năng suất trong các ngành công nghiệp truyền thống.
- D.** Là mục tiêu thứ yếu, tập trung vào tăng cường nhập khẩu là chính.

Đáp án: B

Lời giải: Đoạn văn nhấn mạnh rằng chiến lược “Make in Viet Nam” mang hàm ý các doanh nghiệp Việt Nam phải làm chủ công nghệ, tự thiết kế, chế tạo sản phẩm và sáng tạo dịch vụ, giải pháp cũng như mô hình kinh doanh mới. Điều này chỉ ra rằng việc làm chủ công nghệ là yếu tố trung tâm để đảm bảo sự độc lập trong phát triển kinh tế số. Việc làm chủ công nghệ không chỉ giúp Việt Nam giảm phụ thuộc vào các nước phát triển mà còn giúp tạo ra các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu và điều kiện trong nước, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững và lâu dài. Những doanh nghiệp công nghệ số tiên phong sẽ góp phần quan trọng vào mục tiêu trở thành quốc gia công nghiệp phát triển và có thu nhập cao.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 9

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Doanh nghiệp tư nhân của ông C mở cửa hàng kinh doanh đồ dùng gia đình sau khi được cơ quan đăng ký kinh doanh của tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Khi nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, ông C không kê khai một số mặt hàng trong đồ dùng gia đình, nhưng cửa hàng của ông vẫn bán những mặt hàng này. Khi kê khai nộp thuế, ông đã không kê khai những mặt hàng mới này. Ông C cho rằng, mình không kê khai tính thuế như vậy là đúng, vì những mặt hàng này không nằm trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.”

Câu 103: [EMPIRE TEAM] Trong tình huống trên, việc ông C không kê khai các mặt hàng mới khi nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh và thuế có vi phạm quy định pháp luật không?

- A. Không vi phạm, vì các mặt hàng này không nằm trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.
- B. Không vi phạm, nếu các mặt hàng đó thuộc lĩnh vực kinh doanh đã đăng ký.
- C. Vi phạm, vì tất cả các mặt hàng kinh doanh phải được kê khai đầy đủ khi đăng ký và nộp thuế.
- D. Vi phạm, nhưng ông C có thể được miễn xử lý nếu doanh nghiệp nhỏ lẻ.

Đáp án: C

Lời giải: Theo quy định của pháp luật, khi đăng ký kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ thuế, doanh nghiệp cần kê khai đầy đủ tất cả các mặt hàng và dịch vụ mà doanh nghiệp dự định kinh doanh. Nếu ông C đã kinh doanh những mặt hàng mà không kê khai trong hồ sơ đăng ký và không kê khai khi nộp thuế, đó là vi phạm. Việc kê khai không đầy đủ có thể dẫn đến việc không nộp thuế đúng mức, gây thất thoát thuế và vi phạm nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp.

Câu 104: [EMPIRE TEAM] Theo quy định pháp luật về thuế, ông C cần làm gì để đảm bảo thực hiện đúng nghĩa vụ thuế với các mặt hàng mới?

- A. Chỉ kê khai nếu doanh thu từ các mặt hàng mới vượt mức quy định tối thiểu.
- B. Chỉ kê khai nếu các mặt hàng mới được thêm vào hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.
- C. Không cần kê khai nếu các mặt hàng mới có giá trị thấp.
- D. Kê khai bổ sung các mặt hàng mới và tính thuế đúng với doanh thu từ các mặt hàng đó.

Đáp án: D

Lời giải: Ông C phải kê khai bổ sung các mặt hàng mới mà cửa hàng đang bán vào hồ sơ thuế và tính thuế đối với doanh thu phát sinh từ các mặt hàng này. Mặc dù những mặt hàng đó không có trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp ban đầu, nhưng việc ông C đã thực tế kinh doanh các mặt hàng này thì phải kê khai và nộp thuế. Điều này nhằm đảm bảo nghĩa vụ thuế được thực hiện đầy đủ.

Câu 105: [EMPIRE TEAM] Nếu ông C muốn tránh bị xử phạt và truy thu thuế trong trường hợp này, ông cần làm gì trước khi cơ quan thuế phát hiện vi phạm?

- A.** Liên hệ với cơ quan thuế để khai báo các mặt hàng chưa kê khai và tự giác nộp thuế đầy đủ.
- B.** Hủy bỏ các mặt hàng chưa kê khai và không tiếp tục bán chúng.
- C.** Đợi đến khi có kiểm tra từ cơ quan thuế rồi mới khai báo các mặt hàng này.
- D.** Đưa các mặt hàng vào danh sách đăng ký doanh nghiệp để hợp thức hóa và không cần khai báo thuế.

Đáp án: ●

Lời giải: Để tránh bị xử phạt và truy thu thuế, ông C nên tự giác khai báo bổ sung các mặt hàng chưa kê khai và nộp thuế đầy đủ trước khi cơ quan thuế phát hiện. Việc tự giác khai báo là cách hợp lý để giảm mức phạt và truy thu thuế.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 10

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Việt Nam có 54 dân tộc, trong đó dân tộc Kinh chiếm đa số với tỷ lệ 85,3% (82.085.729 người), còn lại là 53 dân tộc thiểu số với tỷ lệ 14,7% (14.123.255 người)(1). Xác định “giáo dục, đào tạo là quốc sách hàng đầu”; quyền học tập là một trong những quyền quan trọng nhất của con người, trong những năm qua, thông qua các chủ trương, chính sách, Đảng và Nhà nước đã hỗ trợ, đầu tư đặc biệt cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Điều này được thể hiện trong Hiến pháp và hàng loạt văn bản quy phạm pháp luật, như Luật Phổ cập giáo dục tiểu học, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học. Nhiều cơ chế, chính sách ưu tiên đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo vùng đồng bào dân tộc thiểu số được Nhà nước ban hành, như nhóm chính sách về nội dung, chương trình giáo dục; nhóm chính sách phát triển mạng lưới, quy mô các trường chuyên biệt vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nhóm chính sách đầu tư, hỗ trợ về cơ sở vật chất phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số; nhóm chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; nhóm chính sách ưu tiên đối với người học là người dân tộc thiểu số. Bên cạnh các chính sách của Trung ương, chính quyền địa phương các tỉnh có học sinh dân tộc thiểu số còn ban hành các chính sách hỗ trợ riêng từ ngân sách tỉnh.”

(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)

Câu 103: [EMPIRE TEAM] Đoạn văn nhấn mạnh quyền học tập của người dân dân tộc thiểu số được coi là gì?

- A. Quyền được miễn học phí.
- B. Quyền cơ bản, được coi là quốc sách hàng đầu.
- C. Quyền chỉ áp dụng cho học sinh tiểu học.
- D. Quyền chỉ được áp dụng cho học sinh ở các đô thị lớn.

Đáp án: B

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “Xác định “giáo dục, đào tạo là quốc sách hàng đầu”; quyền học tập là một trong những quyền quan trọng nhất của con người”.

Câu 104: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, mục tiêu chính của các chính sách ưu tiên giáo dục và đào tạo cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số là gì?

- A. Cung cấp giáo dục miễn phí cho mọi học sinh, sinh viên.
- B. Tạo cơ hội cho học sinh dân tộc thiểu số học tập trong điều kiện tốt nhất và phát triển kinh tế - xã hội.
- C. Xây dựng các trường học mới cho các vùng miền núi.



D. Tập trung phát triển chỉ một nhóm chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Đáp án: B

Lời giải: Đoạn văn chỉ rõ rằng các chính sách của Đảng và Nhà nước không chỉ nhằm xây dựng các trường học, mà còn hướng đến việc tạo ra môi trường học tập tốt, từ chương trình giảng dạy, cơ sở vật chất đến sự hỗ trợ cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tại các khu vực khó khăn. Do đó, đáp án B là chính xác, vì nó đề cập đến việc tạo cơ hội học tập trong điều kiện tốt nhất và phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 105: [EMPIRE TEAM] Đoạn văn nêu rõ các chính sách đầu tư phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số có mối liên hệ như thế nào với mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân?

A. Chính sách giáo dục dành cho vùng dân tộc thiểu số chỉ tập trung vào việc xây dựng cơ sở vật chất mà không quan tâm đến chất lượng học tập.

B. Chính sách giáo dục chủ yếu hướng đến việc đào tạo nghề cho học sinh dân tộc thiểu số, không liên quan đến việc nâng cao chất lượng cuộc sống.

C. Chính sách giáo dục chỉ nhằm mục đích bảo tồn văn hóa và ngôn ngữ của các dân tộc thiểu số.

D. Chính sách giáo dục đảm bảo việc tiếp cận với giáo dục chất lượng, từ đó cải thiện cơ hội nghề nghiệp và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Đáp án: D

Lời giải: Các chính sách giáo dục không chỉ giúp học sinh dân tộc thiểu số có cơ hội học tập mà còn nâng cao chất lượng cuộc sống của bằng cách tạo ra cơ hội nghề nghiệp tốt hơn và phát triển toàn diện.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 11

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Tại Hội nghị tọa đàm khoa học “Quan niệm về hạnh phúc của người Việt Nam” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức năm 2017, giới chuyên môn đã đưa ra các quan điểm khác nhau về vấn đề này. Một số ý kiến cho rằng nội hàm gia đình hạnh phúc cần được phác họa thông qua các yếu tố như ăn ngon, mặc đẹp, có nhà riêng, làm việc mình thích, gia đình hòa thuận, con cháu chăm ngoan, có quan hệ họ hàng tốt, ... Có ý kiến đề cập đến gia đình hạnh phúc là đảm bảo thực hiện tốt các chức năng gia đình. Trong khi đó, một số tác giả nhấn mạnh đến các giá trị, chuẩn mực như gia đình hòa thuận, các thành viên có ý thức xây dựng gia đình, con cái vâng lời cha mẹ, bình đẳng gia đình là các yếu tố quan trọng để đánh giá, xác định gia đình hạnh phúc.”

(Nguồn: Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam)

Câu 115: [EMPIRE TEAM] Theo các chuyên gia tại Hội nghị tọa đàm khoa học, yếu tố nào không được liệt kê là quan trọng khi xác định gia đình hạnh phúc?

- A. Sự hòa thuận giữa các thành viên trong gia đình.
- B. Việc thực hiện tốt việc sinh đẻ và xã hội hóa trong gia đình.
- C. Khả năng tự chủ tài chính của các thành viên trong gia đình.
- D. Sự vâng lời của con cái đối với cha mẹ.

Đáp án: C

Lời giải: Các yếu tố được đề cập để xác định gia đình hạnh phúc gồm đầy đủ về vật chất, gia đình hòa thuận, con cháu chăm ngoan, quan hệ họ hàng tốt, thực hiện tốt chức năng gia đình (chức năng sinh đẻ, chức năng kinh tế, chức năng xã hội hóa đối với con người,...).

Câu 116: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, quan niệm về gia đình hạnh phúc ở Việt Nam có điểm chung nào?

- A. Gia đình hạnh phúc phải dựa vào các yếu tố vật chất như nhà cửa, công việc.
- B. Gia đình hạnh phúc phải bao gồm các yếu tố vật chất và tinh thần.
- C. Gia đình hạnh phúc chỉ được xây dựng trên nền tảng sự hòa thuận.
- D. Quan niệm về gia đình hạnh phúc không thay đổi qua thời gian và xã hội.

Đáp án: B

Lời giải: Quan niệm về gia đình hạnh phúc ở Việt Nam theo các chuyên gia không chỉ phụ thuộc vào vật chất mà còn bao gồm các yếu tố tinh thần như sự hòa thuận, bình đẳng và ý thức xây dựng gia đình.

Câu 117: [EMPIRE TEAM] Từ quan điểm về gia đình hạnh phúc trong đoạn văn, em sẽ chú trọng điều gì để tạo ra một môi trường gia đình hòa thuận?

- A. Cung cấp đầy đủ tài chính để đảm bảo mọi nhu cầu vật chất.



- B. Xây dựng các chuẩn mực và quy tắc rõ ràng cho các thành viên.
- C. Dành thời gian giao tiếp và chia sẻ với các thành viên trong gia đình.
- D. Tạo ra các cơ hội để các thành viên trong gia đình đạt được thành tích.

Đáp án: C

Lời giải: Đoạn văn nhấn mạnh các yếu tố gia đình hòa thuận và sự chia sẻ trong gia đình, vì vậy việc dành thời gian cho các thành viên và tạo cơ hội giao tiếp sẽ giúp xây dựng gia đình hạnh phúc.

LUYỆN THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TEAM EMPIRE



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 12

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Những doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) dù đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế, nhưng lại là đối tượng chịu nhiều tác động bởi sự biến động của thị trường. Điều này dẫn đến việc các doanh nghiệp phải tìm ra cho mình phương án để thích nghi phù hợp và bắt kịp cuộc chơi.

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng bởi lạm phát, suy thoái và sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, các doanh nghiệp Việt, đặc biệt là các doanh nghiệp SME không tránh khỏi việc đối mặt với nhiều thách thức. Từ việc người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu, giảm các thương vụ đầu tư khởi nghiệp đến sự cạnh tranh khốc liệt khiến khách hàng SME phải gồng lỗ và sản xuất cầm chừng hay thậm chí rút lui khỏi thị trường.

Phần lớn các doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, hay thậm chí là giải thể có thời gian hoạt động ngắn và tập trung ở quy mô nhỏ. Bởi lẽ doanh nghiệp SME không có sự đầu tư kỹ về cấu trúc và quy mô doanh nghiệp, thường đứng vai trò phụ trong việc cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp lớn. Khi các doanh nghiệp lớn cắt giảm chi phí, nhu cầu thị trường sụt giảm thì doanh nghiệp SME cũng chịu ảnh hưởng theo. Do đó, việc phải tìm ra hướng phát triển mới và tái cấu trúc, thay đổi định hướng phát triển là điều các doanh nghiệp SME bắt buộc phải làm để vượt qua giai đoạn kinh tế vẫn còn chưa nhiều khả quan.”

(Nguồn: Trung tâm Báo chí Thành phố Hồ Chí Minh)

Câu 103: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, lý do nào khiến các doanh nghiệp SME phải đối mặt với nhiều thách thức trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam?

- A. Không có khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp lớn.
- B. Doanh thu bị phụ thuộc vào các thương vụ đầu tư khởi nghiệp.
- C. Thiếu đầu tư về cấu trúc và quy mô, bị ảnh hưởng bởi biến động của thị trường.
- D. Không có sự linh hoạt trong việc thay đổi chiến lược kinh doanh.

Đáp án: C

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “Phần lớn các doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, hay thậm chí là giải thể có thời gian hoạt động ngắn và tập trung ở quy mô nhỏ. Bởi lẽ doanh nghiệp SME không có sự đầu tư kỹ về cấu trúc và quy mô doanh nghiệp, thường đứng vai trò phụ trong việc cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp lớn”.

Câu 104: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, điều gì là bắt buộc đối với các doanh nghiệp SME để vượt qua giai đoạn kinh tế khó khăn hiện nay?

- A. Cải tiến chất lượng sản phẩm và gia tăng quy mô doanh nghiệp.
- B. Tìm ra hướng phát triển mới và tái cấu trúc, thay đổi định hướng phát triển.
- C. Đầu tư mạnh vào các chiến lược marketing và truyền thông.



D. Tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất dù thua lỗ.

Đáp án: B

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ “Do đó, việc phải tìm ra hướng phát triển mới và tái cấu trúc, thay đổi định hướng phát triển là điều các doanh nghiệp SME bắt buộc phải làm để vượt qua giai đoạn kinh tế vẫn còn chưa nhiều khả quan”.

Câu 105: [EMPIRE TEAM] Nếu em là chủ doanh nghiệp SME và nhận thấy được bối cảnh như trên, em sẽ áp dụng chiến lược nào để tiếp tục duy trì sự tồn tại của doanh nghiệp?

A. Đưa ra các sản phẩm và dịch vụ mới hoặc thay đổi mô hình kinh doanh.

B. Chỉ tập trung vào các sản phẩm hiện có và cố gắng duy trì thị phần.

C. Giảm bớt chi phí sản xuất và giữ nguyên quy mô công ty.

D. Cải thiện các mối quan hệ với khách hàng hiện tại mà không thay đổi gì về mặt sản phẩm.

Đáp án: ©

Lời giải: Đoạn văn khuyến khích doanh nghiệp SME cần phải tìm ra hướng phát triển mới, thay đổi mô hình kinh doanh và đưa ra sản phẩm/dịch vụ mới để thích ứng với nhu cầu của thị trường đang giảm.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 13

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Luật Tư pháp người chưa thành niên có nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích tốt nhất cho người chưa thành niên; bảo đảm việc xử lý người chưa thành niên phù hợp với độ tuổi, khả năng nhận thức, đặc điểm nhân thân, tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; giáo dục, giúp đỡ người chưa thành niên tự sửa chữa sai lầm, cải thiện hành vi, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Luật này quy định về xử lý chuyển hướng, hình phạt và thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên phạm tội; thủ tục tố tụng đối với bị hại và người làm chứng; thi hành án; tái hòa nhập cộng đồng và hỗ trợ bị hại; nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên.

Đáng chú ý, Luật quy định các biện pháp xử lý chuyển hướng gồm: Khiển trách; hạn chế khung giờ sinh hoạt, đi lại; xin lỗi người bị hại; bồi thường thiệt hại; tham gia chương trình học tập, dạy nghề; điều trị, tư vấn tâm lý bắt buộc; lao động công ích; cấm tiếp xúc; cấm đến một địa điểm nhất định; giáo dục tại xã, phường, thị trấn; giáo dục tại trường giáo dưỡng.”

(Nguồn: Báo Đà Nẵng)

Câu 103: [EMPIRE TEAM] Theo Luật Tư pháp người chưa thành niên, mục tiêu chính trong việc xử lý người chưa thành niên phạm tội là gì?

- A. Xử lý nghiêm khắc để răn đe.
- B. Bảo vệ quyền và lợi ích tốt nhất cho người chưa thành niên.
- C. Đưa người chưa thành niên vào trại cải tạo.
- D. Xử lý theo cách thức giống như người trưởng thành.

Đáp án: B

Giải thích: Đoạn văn nêu rõ mục tiêu của Luật Tư pháp người chưa thành niên là bảo vệ quyền lợi cho người chưa thành niên và giúp họ sửa chữa sai lầm, cải thiện hành vi để trở thành công dân có ích.

Câu 104: [EMPIRE TEAM] Điều gì không được quy định trong các biện pháp xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên phạm tội theo Luật Tư pháp người chưa thành niên?

- A. Khiển trách và hạn chế khung giờ sinh hoạt.
- B. Bồi thường thiệt hại và tham gia chương trình học tập, dạy nghề.
- C. Cấm tiếp xúc và cấm đến một địa điểm nhất định.
- D. Tăng mức hình phạt theo độ tuổi.

Đáp án: D

Giải thích: Đoạn văn liệt kê các biện pháp xử lý chuyển hướng, nhưng không có đề cập đến việc tăng mức hình phạt theo độ tuổi của người chưa thành niên.

Câu 105: [EMPIRE TEAM] Theo Luật Tư pháp người chưa thành niên, biện pháp nào sau đây không phải là hình thức xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên phạm tội?

A. Xin lỗi người bị hại.

B. Điều trị, tư vấn tâm lý bắt buộc.

C. Lao động công ích.

D. Tổng giam người chưa thành niên.

Đáp án: D

Giải thích: Đoạn văn liệt kê các biện pháp xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên, trong đó không có biện pháp tổng giam người chưa thành niên.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 14

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị với quan điểm “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” dưới sự chỉ đạo của Đảng ta, đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm đang nhận được sự quan tâm, đồng tình ủng hộ, ý chí, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, đông đảo quần chúng nhân dân và toàn xã hội. Bởi lẽ đây là yêu cầu có tính tất yếu, là nhiệm vụ trọng tâm chiến lược giúp hệ thống chính trị đáp ứng được đòi hỏi của tình hình mới, mang lại cơ hội lớn để Việt Nam ngày càng tiến xa hơn trên con đường hội nhập và phát triển, đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới.

Có thể thấy rằng việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị sẽ giải quyết được tình trạng bộ máy chồng chéo, tiêu tốn một nguồn ngân sách đáng kể cho việc chi trả lương để vận hành. Thống kê cho thấy, hiện nay ngân sách nhà nước đang phải dành tới gần 70% để chi thường xuyên (phần lớn là trả lương cho bộ máy), trong khi chi cho đầu tư phát triển chỉ còn khoảng 30%. Theo các chuyên gia đây là con số khá thấp so với nhiều nước trên thế giới cũng như ở khu vực (nhiều nước hiện đang chi hơn 50% ngân sách để phục vụ cho phát triển, cho quốc phòng, an ninh, giáo dục, y tế, an sinh xã hội) do đó sẽ khó có thể tạo động lực đủ mạnh để phát triển đất nước đạt được mục tiêu như chúng ta kỳ vọng. Bên cạnh đó, bộ máy chồng chéo cũng khiến cho hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước bị suy giảm, phân tán, có thể nảy sinh những điểm nghẽn gây khó doanh nghiệp, người dân, là nguy cơ gây ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí các nguồn lực xã hội.”

(Nguồn: Báo Nhân dân)

Câu 115: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, mục tiêu của việc tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là gì?

- A. Giảm chi ngân sách cho quân đội, công an.
- B. Tinh gọn, mạnh mẽ, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.
- C. Tăng cường chi ngân sách cho các lĩnh vực y tế, giáo dục.
- D. Tăng cường quyền lực cho các cơ quan nhà nước.

Đáp án: B

Giải thích: Đoạn văn nêu rõ mục tiêu của tinh gọn bộ máy là giúp hệ thống chính trị tinh gọn, mạnh mẽ và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

Câu 116: [EMPIRE TEAM] Theo đoạn văn, tại sao tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển của Việt Nam lại thấp so với nhiều quốc gia khác?

- A. Vì Việt Nam chú trọng vào việc tăng cường quốc phòng.
- B. Vì Việt Nam chưa chú trọng đến phát triển hạ tầng.



C. Vì các nước khác có nền kinh tế phát triển hơn, nên chi cho phát triển cao hơn.

D. Vì ngân sách phải chi quá nhiều cho bộ máy hành chính và chi thường xuyên.

Đáp án: D

Lời giải: Đoạn văn cho biết ngân sách nhà nước dành gần 70% cho chi thường xuyên, chủ yếu là chi trả lương cho bộ máy, trong khi chi cho đầu tư phát triển chỉ khoảng 30%.

Câu 117: [EMPIRE TEAM] Một trong những giải pháp chính để giải quyết tình trạng bộ máy hành chính chồng chéo là gì?

A. Tăng cường đào tạo và nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức.

B. Giảm ngân sách chi cho các dự án phát triển.

C. Sắp xếp lại bộ máy hành chính, giảm bớt sự chồng chéo trong các tổ chức.

D. Mở rộng quy mô bộ máy chính quyền các cấp.

Đáp án: C

Lời giải: Đoạn văn nhấn mạnh rằng một trong những vấn đề lớn hiện nay của hệ thống chính trị Việt Nam là bộ máy hành chính chồng chéo và sự chồng chéo trong các cơ quan, tổ chức. Điều này dẫn đến việc tiêu tốn một phần lớn ngân sách cho chi trả lương và vận hành bộ máy, đồng thời làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Giải pháp chính để giải quyết vấn đề này là “tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị”, tức là sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, loại bỏ sự chồng chéo trong thực hiện nhiệm vụ. Việc này không chỉ giúp tiết kiệm ngân sách mà còn nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước.



BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN ĐGNL HCM

ĐỀ SỐ 15

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

“Hội nhập kinh tế quốc tế đã tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam tiếp cận thị trường toàn cầu. Một trong những mặt hàng có thế mạnh xuất khẩu lớn ở Việt Nam hiện nay là sầu riêng. Bốn tháng đầu năm 2024, mặt hàng này đã xuất khẩu đạt (khoảng) 111.600 tấn với giá trị trên 470 triệu đô la Mỹ, tăng 124,6% về lượng và 145,8% về giá trị so với cùng kì năm trước. Trong khi đó, công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) S có lô hàng xuất khẩu sầu riêng chứa cadmium (kim loại nặng) vượt mức cho phép. Phía đối tác yêu cầu công ty TNHH S đền bù 100% giá trị lô hàng bị trả lại nhưng công ty này không đồng ý do không có điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng.”

(Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Câu 115: [EMPIRE TEAM] Trong thông tin trên, hội nhập kinh tế quốc tế đem lại lợi ích nào sau đây cho các doanh nghiệp trong hoạt động xuất khẩu sầu riêng tại Việt Nam?

- A. Tăng giá trị xuất khẩu và khai thác tối ưu lợi thế quốc gia.
- B. Xuất khẩu đạt doanh thu 470 triệu đô la Mỹ trong năm 2024.
- C. Tiếp cận thị trường và tăng giá trị xuất nhập khẩu là 124,6%.
- D. Tạo việc làm và tăng thu nhập cho mọi tầng lớp dân cư.

Đáp án: ©

Lời giải: Đoạn văn nêu rõ sầu riêng là mặt hàng có thế mạnh xuất khẩu lớn, đồng thời giá trị xuất khẩu rất cao trong 4 tháng đầu năm 2024, do đó đáp án © là phù hợp nhất.

Câu 116: [EMPIRE TEAM] Theo quy định của pháp luật Việt Nam, hành vi vi phạm của công ty TNHH S phải chịu trách nhiệm pháp lí nào sau đây?

- A. Buộc thu hồi sản phẩm và điều chỉnh quy trình xuất khẩu.
- B. Đền bù cho đối tác 100% giá trị của lô hàng bị trả lại.
- C. Xử phạt hành chính và cấm xuất khẩu trong thời gian quy định.
- D. Đình chỉ hoạt động kinh doanh của công ty TNHH S để khắc phục hậu quả.

Đáp án: C

Lời giải: Xử phạt hành chính và cấm xuất khẩu trong thời gian quy định.

Câu 117: [EMPIRE TEAM] Trong trường hợp trên, công ty TNHH S nên lựa chọn phương thức giải quyết đầu tiên nào phù hợp với nguyên tắc hợp tác quốc tế với phía đối tác?

- A. Chủ động thương lượng với các bên liên quan.
- B. Đàm phán trực tiếp với chính phủ nước sở tại.
- C. Đơn phương chấm dứt hợp đồng thương mại.
- D. Đưa ra Tòa án quốc tế ngay khi phát sinh tranh chấp.

Đáp án: ©

Lời giải: Trong các quan hệ thương mại quốc tế, việc giải quyết tranh chấp nên bắt đầu bằng các biện pháp hòa giải hoặc thương lượng giữa các bên liên quan, đặc biệt là khi hai bên còn mối quan hệ hợp tác lâu dài. Chủ động thương lượng giúp giảm thiểu rủi ro và chi phí, đồng thời tạo ra cơ hội tìm ra giải pháp hợp lý cho cả hai bên mà không cần phải tiến hành các thủ tục pháp lý phức tạp như đàm phán với chính phủ hay đưa vụ việc ra Tòa án quốc tế.